

Số: 278/2026/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2026

NGHỊ ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2025/NĐ-CP
ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định về cơ chế,
thời gian điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

*Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định
số 72/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định về cơ
chế, thời gian điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2025/NĐ-CP
ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định về cơ chế, thời gian
điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân**

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a và điểm b khoản 1 Điều 5 như sau:

“a) Trường hợp giá bán lẻ điện bình quân tính toán giảm dưới 1% hoặc
tăng dưới 2% so với giá bán lẻ điện bình quân hiện hành, Tập đoàn Điện lực
Việt Nam có trách nhiệm báo cáo Bộ Công Thương về việc không điều chỉnh
giá bán lẻ điện bình quân và lập hồ sơ gửi Bộ Công Thương để kiểm tra,
giám sát;

b) Trường hợp giá bán lẻ điện bình quân tính toán giảm từ 1% trở lên so
với giá bán lẻ điện bình quân hiện hành hoặc giá bán lẻ điện bình quân cần điều
chỉnh tăng từ 2% đến dưới 5% so với giá bán lẻ điện bình quân hiện hành, Tập

đoàn Điện lực Việt Nam lập hồ sơ phương án giá bán lẻ điện bình quân báo cáo Bộ Công Thương kiểm tra, rà soát và cho ý kiến. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ phương án giá bán lẻ điện bình quân của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Bộ Công Thương có trách nhiệm có ý kiến bằng văn bản về kết quả tính toán giá điện. Tập đoàn Điện lực Việt Nam quyết định việc điều chỉnh giảm giá bán lẻ điện bình quân hoặc điều chỉnh tăng giá bán lẻ điện bình quân sau khi Bộ Công Thương có ý kiến bằng văn bản. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện điều chỉnh, Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm báo cáo Bộ Công Thương để kiểm tra, giám sát;”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a và điểm b khoản 1 Điều 6 như sau:

“a) Trường hợp giá bán lẻ điện bình quân tính toán giảm dưới 1% hoặc tăng dưới 2% so với giá bán lẻ điện bình quân hiện hành, Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm báo cáo Bộ Công Thương về việc không điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân và lập hồ sơ gửi Bộ Công Thương để kiểm tra, giám sát;

b) Trường hợp giá bán lẻ điện bình quân tính toán giảm từ 1% trở lên so với giá bán lẻ điện bình quân hiện hành hoặc giá bán lẻ điện bình quân cần điều chỉnh tăng từ 2% đến dưới 5% so với giá bán lẻ điện bình quân hiện hành, Tập đoàn Điện lực Việt Nam lập hồ sơ phương án giá bán lẻ điện bình quân báo cáo Bộ Công Thương kiểm tra, rà soát và cho ý kiến. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ phương án giá bán lẻ điện bình quân của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Bộ Công Thương có trách nhiệm có ý kiến bằng văn bản về kết quả tính toán giá điện. Tập đoàn Điện lực Việt Nam quyết định việc điều chỉnh giảm giá bán lẻ điện bình quân hoặc điều chỉnh tăng giá bán lẻ điện bình quân sau khi Bộ Công Thương có ý kiến bằng văn bản. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thực hiện điều chỉnh, Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm báo cáo Bộ Công Thương để kiểm tra, giám sát;”.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

“Điều 7. Kiểm tra giá bán lẻ điện bình quân

1. Kiểm tra điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân

a) Trường hợp giá bán lẻ điện bình quân cần điều chỉnh giảm mà Tập đoàn Điện lực Việt Nam không điều chỉnh giảm, Bộ Công Thương có trách nhiệm yêu cầu Tập đoàn Điện lực Việt Nam điều chỉnh giảm giá bán lẻ điện bình quân. Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm thực hiện theo yêu cầu bằng văn bản của Bộ Công Thương trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu;

b) Trường hợp phát hiện có sai sót về kết quả tính toán giá điện trong quá trình Bộ Công Thương kiểm tra, rà soát phương án giá bán lẻ điện bình quân do Tập đoàn Điện lực Việt Nam lập theo quy định tại khoản 2 Điều 4 và báo cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 5, khoản 1 Điều 6 Nghị định này, Bộ Công Thương có trách nhiệm yêu cầu Tập đoàn Điện lực Việt Nam cập nhật, điều chỉnh phương án giá bán lẻ điện bình quân. Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm thực hiện theo yêu cầu bằng văn bản của Bộ Công Thương trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.

2. Kiểm tra thực hiện các khâu của giá bán lẻ điện bình quân hằng năm

a) Trước ngày 30 tháng 6 năm N, Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm báo cáo Bộ Công Thương chi phí thực tế thực hiện các khâu của năm N-1 tại khoản 2 Điều 4 Nghị định này, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan kiểm tra chi phí thực tế thực hiện các khâu năm N-1 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Trong trường hợp cần thiết, Bộ Công Thương được phép thuê tư vấn độc lập phối hợp thực hiện việc kiểm tra, thẩm tra chi phí thực tế thực hiện các khâu của năm N-1 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

b) Bộ Công Thương công bố công khai kết quả kiểm tra các chi phí thực tế thực hiện các khâu năm N-1 trên trang Thông tin điện tử của Bộ Công Thương;

c) Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định khoản 2 Điều này;

d) Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hiện có sai sót về kết quả tính toán giá bán lẻ điện bình quân, Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh phương án giá bán lẻ điện bình quân trong các lần điều chỉnh tiếp theo.”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 7 năm 2026.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2b). 14



Phạm Gia Túc